

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK LẮK Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 8465 /UBND-KT

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 10 năm 2016

V/v góp ý dự thảo Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Thực hiện Công văn số 12655/BTC-CST ngày 12/9/2016 của Bộ Tài chính, về việc lấy ý kiến dự thảo Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y;

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y; đồng thời tham gia một số ý kiến như sau

1. Tại Mục 1, Điều 4: Kê khai, nộp phí của tổ chức thu quy định: “Chậm nhất là **ngày 05 tháng** sau, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước”, đề nghị điều chỉnh lại như sau: “Chậm nhất là **ngày 10 tháng** sau, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc Nhà nước”.

2. Tại Điều 5: Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí: Đề nghị sử dụng từ ngữ thống nhất (Mục 1. là **tổ chức thu phí**, Mục 2. lại là **cơ quan thu phí**).

3. Tại phần B của Phụ lục 3- Phí kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; Kiểm soát giết mổ động vật quy định việc thực hiện tính phí trên lô hàng là không phù hợp với thực tế vì công tác kiểm soát giết mổ phải thực hiện trên từng động vật. Vì vậy, đề nghị phân việc này áp dụng đơn giá đã quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

B	Kiểm soát giết mổ (bao gồm kiểm tra lâm sàng động vật trước khi giết mổ, kiểm tra thân thịt, phủ tạng và đóng dấu kiểm soát giết mổ)	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
1	Trâu, bò, ngựa, lừa, la	Con	14.000
2	Lợn sữa (dưới 15kg):	Con	700
3	Lợn thịt (từ 15 kg trở lên), dê, cừu	Con	7.000
4	Thỏ và động vật có khối lượng tương đương	Con	3.000
5	Gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng, chim cú)	Con	200
6	Đà điểu	Con	4.000

4. Tại Phụ lục 4- Phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản: Đề nghị mục ghi chú thêm vào nội dung: “Chi phí đi lại do đơn vị đề nghị thẩm định chi trả theo thực tế, phù hợp với quy định.”

Trên đây là ý kiến tham gia của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk, kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST – BTC;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. (y_20b)



Phạm Ngọc Nghị